

KNOWLEDGE, ATTITUDES, AND PRACTICES (KAP) ON THE PREVENTION OF HEPATITIS B VIRUS TRANSMISSION AMONG HEALTH SCIENCE STUDENTS AT PHENIKAA UNIVERSITY IN 2024 AND RELATED FACTORS

Hoang Thi Thai Lai, Nguyen Thanh Dung, Nguyen Thi Quynh Trang*, Nguyen Thi Thao

Phenikaa University - Nguyen Trac Street, Yen Nghia Ward, Ha Dong Dist, Hanoi City, Vietnam

Received: 23/05/2025

Revised: 11/06/2025; Accepted: 15/06/2025

ABSTRACT

Objective: This study aims to assess the knowledge, attitudes, and practices regarding the prevention of hepatitis B virus transmission among health science students at Phenikaa University in 2024, as well as related factors.

Methods: A cross-sectional study was conducted on 223 health science students at Phenikaa University. Data was collected using a self-administered questionnaire, which included general information and items assessing knowledge, attitudes, and practices related to hepatitis B virus transmission prevention.

Results: The proportions of students demonstrating adequate knowledge, positive attitudes, and appropriate practices were 92.8%, 69.1%, and 88.3%, respectively. There was a statistically significant relationship between knowledge and attitudes with practice ($p < 0.05$).

Conclusion: The proportion of Phenikaa University health science students with correct knowledge, positive attitudes, and appropriate practices regarding hepatitis B virus transmission prevention was generally at a good to high level. The study indicates that students with good knowledge and attitudes are more likely to engage in effective preventive practices.

Keywords: Hepatitis B, health students, infection prevention, related factors.

*Corresponding author

Email: trang.nguyenthiquynh@phenikaa-uni.edu.vn **Phone:** (+84) 986720620 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD10.2642**

Kiến thức, Thái độ và Thực hành Phòng lây nhiễm virus viêm gan B của sinh viên khối ngành sức khỏe Trường Đại học Phenikaa năm 2024 và một số yếu tố liên quan

Hoàng Thị Thái Lai, Nguyễn Thanh Dung, Nguyễn Thị Quỳnh Trang*, Nguyễn Thị Thảo

Trường Đại học Phenikaa - Phố Nguyễn Trác, P. Yên Nghĩa, Q. Hà Đông, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Received: 23/05/2025

Revised: 11/06/2025; Accepted: 15/06/2025

ABSTRACT

Mục tiêu: Nghiên cứu đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành phòng lây nhiễm virus viêm gan B của sinh viên khối ngành sức khỏe trường Đại học Phenikaa năm 2024 và một số yếu tố liên quan.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu cắt ngang trên 223 sinh viên thuộc khối ngành sức khỏe trường Đại học Phenikaa. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng câu hỏi tự điền về thông tin chung và kiến thức, thái độ, thực hành phòng lây nhiễm virus viêm gan B.

Kết quả: Kiến thức, thái độ và thực hành chung về phòng ngừa lây nhiễm virus của sinh viên có tỷ lệ đạt lần lượt là 92,8%, 69,1%, 88,3%. Có mối liên quan giữa kiến thức và thái độ với thực hành ($p < 0,05$).

Kết luận: Tỷ lệ sinh viên khối sức khỏe Trường Đại học Phenikaa có kiến thức đúng, thái độ tích cực và thực hành đúng về phòng lây nhiễm virus viêm gan B đều ở mức khá và tốt. Nghiên cứu cho thấy, sinh viên có kiến thức và thái độ phòng lây nhiễm virus viêm gan B tốt dẫn đến thực hành đạt là cao.

Từ khóa: Viêm gan B, sinh viên khối ngành sức khỏe, phòng lây nhiễm, yếu tố liên quan.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh viêm gan virus (VGVR) là bệnh truyền nhiễm phổ biến gây ra hậu quả nghiêm trọng về sức khỏe và dẫn đến tử vong do các biến chứng nguy hiểm như suy gan cấp, xơ gan và ung thư gan. Trong 5 loại virus viêm gan (A, B, C, D và E), virus viêm gan B (VGB) có ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhiều nhất. Ước tính có khoảng 57% các trường hợp xơ gan và 78% trường hợp ung thư gan tiên phát do nhiễm virus VGB [2]. Theo nghiên cứu trên 181 sinh viên y khoa tiền lâm sàng của một trường cao đẳng y tế ở Kathmandu, Nepal từ ngày 6 tháng 7 đến ngày 14 tháng 7 năm 2020 [11], một nửa số người tham gia nghiên cứu ($n = 92$; 50,8%) có kiến thức, thái độ và thực hành tốt về viêm gan B. Điểm kiến thức, thái độ và thực hành trung bình đối với viêm gan B lần lượt là 61,00 (57,00-66,00), 20 (18,00-21,00) và 21 (19,00-23,00). Tại Việt Nam, kết quả khảo sát 587 sinh viên bác sĩ đa khoa hệ chính quy của Phân hiệu trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa từ tháng 4/2021 đến tháng 5/2022 cho thấy: Tỷ lệ sinh viên có kiến thức đạt về phòng lây nhiễm virus viêm gan B chiếm 63,2%.

Một số yếu tố liên quan đến kiến thức phòng lây nhiễm virus VGB là giới tính và năm học. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tỉ lệ có kiến thức đạt về phòng lây nhiễm virus viêm gan B ở sinh viên nữ (66,8%) cao hơn SV nam (55,1%). Sinh viên nam và nữ được tiếp cận và tiếp thu những kiến thức chung về viêm gan B như nhau từ trường học [4]. Trường Đại học Phenikaa là một trường đại học đào tạo đa ngành trong đó khối ngành khoa học sức khỏe là 1 trong 4 khối ngành được đại học Phenikaa ưu tiên phát triển. Hiện nay khối ngành đã mở được 6 ngành đào tạo đại học là Y khoa, Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Phục hồi chức năng và Răng hàm mặt. Trường đã và đang hợp tác với rất nhiều đối tác lớn là các bệnh viện trực thuộc trung ương, trực thuộc thành phố Hà Nội để tạo nhiều môi trường cho sinh viên phát triển kỹ năng trên lâm sàng bên cạnh việc học lý thuyết trên giảng đường. Song song với đó, sinh viên y cũng là một đối tượng có nguy cơ lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm rất cao trong đó có viêm gan B. Họ sẽ là một phần không thể thiếu của hệ thống y

*Tác giả liên hệ

Email: trang.nguyenthiquynh@phenikaa-uni.edu.vn Điện thoại: (+84) 986720620 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD10.2642>

tế sau này nên việc đánh giá kiến thức, thái độ và dự phòng về việc phòng chống lây nhiễm bệnh viêm gan B cho bản thân, cho người bệnh và cho cộng đồng là rất cần thiết trên nhóm đối tượng này [3].

Ở Việt Nam đã có nhiều nghiên cứu đánh giá kiến thức về phòng lây nhiễm viêm gan B đối với sinh viên [1, 3, 4, 5, 6], tuy nhiên đối với sinh viên thuộc khối ngành sức khỏe trường Đại học Phenikaa thì chưa có nghiên cứu nào được thực hiện. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan đến thực trạng phòng lây nhiễm virus viêm gan B của sinh viên khối sức khỏe trường Đại học Phenikaa năm 2024. Kết quả nghiên cứu sẽ cung cấp các bằng chứng khoa học để đưa ra các khuyến nghị phù hợp trong việc nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về phòng lây nhiễm virus viêm gan B cho đối tượng là sinh viên khối ngành sức khỏe.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Là sinh viên Khối ngành sức khỏe của trường Đại học Phenikaa gồm các khoa: y khoa, điều dưỡng, dược, phục hồi chức năng, xét nghiệm y học và răng hàm mặt.

- *Tiêu chuẩn lựa chọn*: Sinh viên các khóa đã học các kỹ thuật có nguy cơ tiếp xúc với máu, dịch và chất tiết trên phòng thực hành hoặc đã đi lâm sàng. Sinh viên đồng ý tham gia vào nghiên cứu.

- *Tiêu chuẩn loại trừ*: Sinh viên chưa học điều dưỡng cơ bản hoặc chưa đi lâm sàng. Sinh viên không có mặt, bảo lưu hoặc bỏ học.

2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian: Nghiên cứu được thực hiện từ 8/2024 đến 11/2024.

- Địa điểm: Trường Đại học Phenikaa.

2.3. Thiết kế nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu cắt ngang.

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu

Công thức tính cỡ mẫu:

$$n = Z^2_{1-\alpha/2} \frac{p(1-p)}{d^2}$$

Trong đó:

+ n_1 : cỡ mẫu tối thiểu tương ứng với tỷ lệ ước đoán đối tượng có kiến thức đạt.

+ n_2 : cỡ mẫu tối thiểu tương ứng với tỷ lệ ước đoán

đối tượng có thái độ đạt.

+ n_3 : cỡ mẫu tối thiểu tương ứng với tỷ lệ ước đoán đối tượng có thực hành đạt.

+ $Z^2_{1-\alpha/2} = 1,96$ (hệ số tin cậy 95%).

+ p : Tỷ lệ ước đoán số đối tượng có kiến thức, thái độ, thực hành đạt lần lượt là $p_1=0,46$; $p_2=0,78$; $p_3=0,6$ (theo nghiên cứu của tác giả Lê Phan Vi Na trên sinh viên khối sức khỏe trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng) [3] và sai số chấp nhận là 0,07. Sau khi tính toán và bù hao hụt, cỡ mẫu là 207 SV (trong nghiên cứu này sử dụng mẫu với tỷ lệ ước đoán số đối tượng có thực hành đạt). Thực tế nghiên cứu đã thu thập được 223 SV.

- Phương pháp chọn mẫu: chọn mẫu thuận tiện. Khối sức khỏe Trường Đại học Phenikaa có 6 Khoa nhưng chỉ có 4 Khoa có sinh viên đủ điều kiện tham gia nghiên cứu gồm: y khoa, điều dưỡng, phục hồi chức năng và xét nghiệm y học với tổng số sinh viên là 778.

2.5. Biến số/ chỉ số nghiên cứu:

- Biến độc lập: thông tin chung, kiến thức phòng lây nhiễm virus viêm gan B, thái độ phòng lây nhiễm virus viêm gan B.

- Biến phụ thuộc: thực hành phòng lây nhiễm virus viêm gan B

2.6. Công cụ và quy trình thu thập số liệu

- Xây dựng bộ câu hỏi: Bộ câu hỏi thu thập tham khảo từ tác giả Nguyễn Hồng Yến thực hiện tại trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch [5].

- Thử nghiệm và hoàn thiện bộ công cụ nghiên cứu : Sau khi bộ công cụ được chỉnh sửa, điều tra thử trên 20 sinh viên với bộ công cụ này. Đo lường độ tin cậy của bộ công cụ bằng phép kiểm định Chronbach's Alpha. Hệ số Cronbach's Alpha = 0.891. Hoàn chỉnh nội dung bộ công cụ cho phù hợp sau đó tạo mã QR và link bộ câu hỏi phục vụ cho việc lấy số liệu nghiên cứu.

- Công cụ thu thập số liệu: Bộ công cụ gồm 4 phần

+ Phần 1: Những thông tin chung: gồm 9 câu hỏi (từ A1 đến A9).

+ Phần 2: Kiến thức về phòng lây nhiễm virus viêm gan B: gồm 34 câu hỏi (từ B1 đến B34).

+ Phần 3: Thái độ về phòng lây nhiễm virus viêm gan B: gồm 7 câu hỏi (C1 đến C7).

+ Phần 4: Thực hành về phòng lây nhiễm virus viêm gan B: gồm 16 câu hỏi (từ D1 đến D16).

- Phương pháp tính điểm bộ công cụ: Mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm, tổng điểm của các câu trả lời đúng phần kiến thức là 34 điểm, thái độ là 7 điểm, thực hành là 16 điểm. Kiến thức, thái độ, thực hành

đạt khi tổng điểm mỗi phần từ 75% trở lên.

- Phương pháp thu thập: Sinh viên tham gia nghiên cứu trả lời vào bộ câu hỏi tự điền đã thiết kế sẵn.

2.7. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu được nhập và làm sạch bằng EXCEL, được phân tích trên phần mềm SPSS 26. Áp dụng phương pháp thống kê mô tả cho các bảng phân bố tần số. Kiểm định Chi-Square được áp dụng để xác định mối liên quan đến thực hành phòng lây nhiễm virus viêm gan B.

2.8. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu được thông qua Hội đồng Trường Đại học Phenikaa. Sinh viên tham gia nghiên cứu đều được cung cấp thông tin đầy đủ và tự nguyện tham gia. Thông tin của SV được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là nữ giới chiếm tỷ lệ 64,6%, nam giới có tỷ lệ thấp hơn là 35,4%. Tuổi của sinh viên nghiên cứu trong độ tuổi từ 21 tuổi trở lên là 57% và dưới 21 tuổi là 43%. Sinh viên năm hai tham gia nghiên cứu chiếm tỷ lệ 38,6%, năm 3 là 27,4%, năm 4 là 25,1% và năm 1 là 9%. Đối tượng sinh viên tham gia nghiên cứu là sinh viên Điều dưỡng chiếm tỷ lệ cao nhất 59,2%, còn lại là các khoa Phục Hồi Chức Năng, Kỹ Thuật Y Học và Y khoa chiếm tỷ lệ lần lượt là 13,9%, 13,9% và 13%. Nguồn thông tin về bệnh viêm gan B được tiếp cận chủ yếu là từ Internet chiếm 95,1%.

Bảng 1. Kiến thức phòng lây nhiễm virus viêm gan B

Nội dung	Trả lời đúng	
	Tần số (N)	Tỷ lệ (%)
Nguyên nhân		
Do virus viêm gan B	221	99,1
Hậu quả		
Bệnh viêm gan B mạn tính có thể dẫn đến suy gan, xơ gan, ung thư gan	214	96,0

Nội dung	Trả lời đúng	
	Tần số (N)	Tỷ lệ (%)
Đường lây nhiễm		
Lây nhiễm qua đường máu, dịch tiết	218	97,8
Lây nhiễm qua quan hệ tình dục không an toàn	199	89,2
Cách xử trí ban đầu khi bị phơi nhiễm		
Báo cáo cho người phụ trách tại khoa	195	87,4
Không bóp nặn cho ra máu	223	100
Phòng ngừa lây nhiễm		
Bắt buộc mang găng tay khi lấy máu người bệnh	222	99,6
Tiêm ngừa vắc-xin Viêm gan B	223	100
Dùng dụng cụ cạo râu, cắt móng tay, chân riêng	219	98,2
Kiến thức chung	207	92,8

Nhận xét: Bảng 3.1 cho thấy, SV nắm được nguyên nhân gây bệnh và hậu quả viêm gan B là 99,1% và 96%. Về đường lây nhiễm, có 97,8% SV có nắm được lây qua đường máu và dịch tiết, 100% SV biết cách xử trí là không bóp nặn máu khi phơi nhiễm với vật sắc nhọn và 87,4% biết báo cho người phụ trách tại khoa. Về phòng ngừa lây nhiễm, 100% SV biết tiêm vaccin viêm gan B và 99,6% nắm được bắt buộc mang găng tay khi lấy máu cho người bệnh. Kiến thức chung đúng về phòng ngừa lây nhiễm viêm gan B chiếm ở mức cao 92,8%.

Bảng 2. Thái độ về phòng ngừa lây nhiễm virus viêm gan B

Nội dung	Đồng ý	
	Tần số (N)	Tỷ lệ (%)
Phải luôn luôn mang găng tay khi lấy máu cho người bệnh	159	71,3
Cần mang găng tay khi thay băng vết thương cho người bệnh	175	78,5

Nội dung	Đồng ý	
	Tần số (N)	Tỷ lệ (%)
Cần sử dụng bơm kim tiêm vô khuẩn khi tiêm thuốc cho người bệnh	167	74,9
Nên sử dụng riêng các dụng cụ bấm móng tay, dao cạo, bàn chải đánh răng	165	74,0
Cần xét nghiệm VGSV B trước khi hiến máu	188	84,3
Nên khám xét nghiệm máu để phát hiện mình có bị nhiễm bệnh viêm gan B	203	91,0
Nên tiêm vắc-xin viêm gan B để phòng bệnh viêm gan B	197	88,3
Thái độ chung	154	69,1

Nhận xét: Về thái độ phòng ngừa lây nhiễm virus viêm gan B, tỷ lệ sinh viên có thái độ đúng chiếm ở mức khá 69,1%. Số sinh viên đồng ý trong các câu hỏi về thái độ chiếm tỷ lệ cao hơn không đồng ý.

Bảng 3. Thực hành phòng ngừa lây nhiễm virus viêm gan B

Nội dung	Trả lời đúng	
	Tần số (N)	Tỷ lệ (%)
Bạn có xét nghiệm vi-rút viêm gan B không	153	68,6
Bạn có tiêm đủ 3 mũi vắc-xin viêm gan B trong vòng 5 năm trở lại đây không	107	48,0
Bạn có sử dụng chung bấm móng tay với người khác không	217	97,3
Khi thực hiện kỹ thuật đặt tĩnh mạch (kim lườn) bạn có luôn luôn mang găng tay	213	95,5
Khi thực hiện kỹ thuật lấy máu người bệnh, bạn có luôn luôn mang găng tay	207	92,8
Bạn có dùng 2 tay đập lại nắp kim sau khi tiêm xong	103	46,2
Bạn dùng tay tháo rời kim tiêm ra khỏi bơm tiêm sau khi tiêm xong	136	61,0
Thực hành chung	197	88,3

Nhận xét: Tỷ lệ sinh viên thực hành đúng ở các nội dung như: không sử dụng chung bấm móng tay, mang găng khi thực hiện đặt kim lườn tĩnh mạch và mang găng khi lấy máu xét nghiệm đều cao trên 90%. Tỷ lệ thực hành chung đạt là 88,3%.

3.2. Một số yếu tố liên quan đến thực trạng phòng lây nhiễm virus viêm gan B của đối tượng nghiên cứu

Bảng 4. Mối liên quan giữa kiến thức, thái độ và thực hành phòng lây nhiễm virus viêm gan B

Thực hành	Đạt N (%)	Không đạt N (%)	n	OR (95% CI)	p
Kiến thức					
Đạt	185 (83,0%)	20 (9,0%)	205 (91,9%)	4.625 (1,566 – 13,662)	0,03
Không đạt	12 (5.4%)	6 (2,7%)	18 (8,1%)		
Thái độ					
Đạt	145 (65,0%)	9 (4,0%)	154 (69,1%)	5.267 (2,211 – 12,545)	0,00
Không đạt	52 (23,3%)	17 (7,6%)	69 (30,9%)		

Nhận xét: Nghiên cứu tìm thấy có mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa kiến thức, thái độ với thực hành phòng lây nhiễm virus viêm gan B của sinh viên khối sức khỏe ($p < 0,05$). Nhóm sinh viên có kiến thức đạt thì thực hành đạt cao gấp 4,6 lần nhóm sinh viên có kiến thức không đạt [OR = 4,6; CI (1,566 – 13,662)]. Và nhóm sinh viên có thái độ đạt thì thực hành đạt cao gấp 5,3 lần nhóm sinh viên có thái độ chưa đạt [OR = 5,3; CI (2,211 – 12,545)].

4. BÀN LUẬN

Kiến thức chung về phòng lây nhiễm virus viêm gan B trong nghiên cứu của đạt 92,8% và không đạt là 7,2%. Kết quả này thấp hơn nghiên cứu của tác giả Trần Thị Phương Nhi là 94,9% đạt và không đạt 5,1% [7]. Tuy nhiên, tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ của sinh viên trường Đại học y dược Hải Phòng trong nghiên cứu của Nguyễn Thị Thùy Linh và cộng sự là 88,5% kiến thức phòng bệnh đạt [6]. Cũng cao hơn kết quả của nghiên cứu tại trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội chỉ có 66,66% sinh viên có kiến thức đạt [1].

Kết quả này có được là do trường Đại học Phenikaa đã làm tốt trong công tác giảng dạy và đối tượng nghiên cứu đã được tích lũy kiến thức xuyên suốt các năm học qua các môn học trên giảng đường. Ngoài ra, với sự phát triển mạnh của công nghệ hiện nay nên việc tìm hiểu thông tin trên mạng điện tử của SV rất dễ dàng và thuận tiện.

Về thái độ, tỷ lệ sinh viên khối sức khỏe có thái độ tích cực về phòng ngừa lây nhiễm virus viêm gan B có tỷ lệ là 69,1%. Tỷ lệ này thấp hơn của tác giả Lê Phan Vi Na tại trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng với 78,1% [3] và cao hơn nghiên cứu tại Jordan (2022) trên sinh viên chăm sóc sức khỏe (42%) [9], do đối tượng nghiên cứu có sự khác biệt về trình độ và bậc đào tạo nên giữa hai nghiên cứu có sự chênh lệch.

Qua nghiên cứu, kết quả về thái độ phòng ngừa virus viêm gan B của sinh viên khối sức khỏe trường Đại học Phenikaa ở mức khá. Kết quả này có được là do SV đã tích lũy kiến thức phòng ngừa lây nhiễm virus viêm gan B trong suốt quá trình học tập ở giảng đường và thực hành tại phòng thực hành cũng như tại bệnh viện. Đồng thời, do tính chất việc học thực hành của SV là thường xuyên tiếp xúc với máu và dịch tiết của người bệnh qua việc thay băng vết thương, lấy máu xét nghiệm, tiêm truyền thuốc nên SV nhận thức được tầm quan trọng của việc phòng ngừa lây nhiễm virus viêm gan B và có thái độ tích cực trong việc phòng ngừa bệnh viêm gan B.

Về thực hành, tỷ lệ SV khối sức khỏe có thực hành đúng về phòng lây nhiễm virus viêm gan B là 88,3%. Kết quả này cao hơn nghiên cứu của Yahye Sheikh Abdulle Hassan trên sinh viên khoa học sức khỏe, Somalia (50,6%) [10]; kết quả của Nader và cộng sự trên sinh viên chăm sóc sức khỏe tại Jordan với tỷ

lệ thực hành phòng chống viêm gan B tốt là 63,9% [9]; tỷ lệ thực hành của sinh viên trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng (59,9%) [3] nghiên cứu của Trần Thị Tây Nguyên tại trường Cao đẳng Y tế Phú Yên với tỷ lệ sinh viên thực hành đạt lên tới 77,3% [8]. Như vậy có thể thấy, tỷ lệ thực hành của sinh viên trường ĐH Phenikaa là khá cao.

Nhìn chung, tỷ lệ sinh viên có xét nghiệm kháng thể viêm gan siêu vi B là 68,6%, kết quả này cao hơn nghiên cứu của Đinh Thị Phương Hoa (27,3%). Sự chênh lệch đó có thể do nghiên cứu của Đinh Thị Phương Hoa chỉ nghiên cứu trên đối tượng là sinh viên năm 2, chưa được học các môn chuyên ngành, chưa đi lâm sàng, chưa có nhiều kiến thức để phòng ngừa bệnh. Có 48% SV đã tiêm đủ 3 mũi vacxin viêm gan B, kết quả này thấp hơn của Nguyễn Hồng Yến trên sinh viên năm 3, năm 4 với tỷ lệ là 55,8% [5]. Như vậy, tỷ lệ SV xét nghiệm và tiêm vacxin viêm gan B vẫn còn ở mức thấp, cần được nâng cao hơn.

Có mối liên quan giữa kiến thức với thực hành phòng lây nhiễm bệnh ($p < 0,01$). Kết quả này cho thấy rằng sinh viên có kiến thức về phòng ngừa bệnh tốt sẽ dẫn tới thực hành tốt. Nghiên cứu của Trần Thị Tây Nguyên tại trường Cao đẳng y tế Phú Yên cũng cho ra kết quả tương tự [8]. Cùng với đó, nghiên cứu cũng tìm ra mối liên quan giữa thái độ với thực hành phòng lây nhiễm bệnh ($p < 0,01$) và có sự tương đồng với kết quả nghiên cứu tại Đại học Hồng Bàng của Lê Phan Vi Na [3].

5. KẾT LUẬN

Tỷ lệ sinh viên khối sức khỏe Trường Đại học Phenikaa có kiến thức đúng, thái độ tích cực và thực hành đúng về phòng lây nhiễm virus viêm gan B đều ở mức khá và tốt. Nghiên cứu cho thấy, sinh viên có kiến thức và thái độ phòng lây nhiễm virus viêm gan B tốt dẫn đến thực hành đạt là cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Thúy Vinh (2007), "Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng chống viêm gan B của sinh viên trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội", Đại học y tế công cộng.
- [2] Bộ Y Tế (2017), "Hội thảo "Phổ biến kết quả mô hình ước tính gánh nặng bệnh tật do viêm gan vi rút B và C và phân tích hiệu quả đầu tư"".
- [3] Lê Phan Vi Na (2023), "Kiến thức, thái độ và thực hành phòng chống viêm gan B trong sinh viên khối sức khỏe Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng", Tạp Chí Khoa Học Trường Đại Học Quốc Tế Hồng Bàng.
- [4] Lê Thanh Huyền (2022), "Kiến thức về phòng bệnh Viêm Gan B của sinh viên phân hiệu Trường Đại Học Y Hà Nội tại Thanh Hóa năm 2021 và một số yếu tố liên quan", Tạp Chí Y

- Học Việt Nam. 5.
- [5] Nguyễn Hồng Yến (2022), "Kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa bệnh viêm gan siêu vi B của sinh viên cử nhân Điều dưỡng năm 3 và 4 Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch", *Tạp Chí Y Dược Phạm Ngọc Thạch*. I.
- [6] Nguyễn Thị Thùy Linh (2016), "Kiến thức, thái độ, thực hành phòng chống lây nhiễm viêm gan B của sinh viên trường Đại học Y dược Hải Phòng, 2015", *Tạp Chí Y Học Dự Phòng*. XXVI.
- [7] Trần Thị Phương Nhi (2022), "Kiến thức, thực hành phòng bệnh viêm gan B của điều dưỡng bệnh viện Trung ương Huế", *Tạp Chí Y Học Lâm Sàng*.
- [8] Trần Thị Tây Nguyên (2016), "Kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan trong phòng lây nhiễm viêm gan B của học sinh điều dưỡng Trường Cao Đẳng Y Tế Phú Yên năm 2015", *Tạp Chí Y Tế Công Cộng*. 40.
- [9] Alaridah, N. và các cộng sự. (2023), "Knowledge, Attitude, and Practices toward Hepatitis B Infection among Healthcare Students-A Nationwide Cross-Sectional Study in Jordan", *Int J Environ Res Public Health*. 20(5).
- [10] Hassan, Y. S. A và Ahmed, N. R (2023), "Uptake of hepatitis B vaccination and associated factors among health sciences students, Mogadishu, Somalia", *Front Public Health*. 11, tr. 1203519.
- [11] Shrestha, D. B. và các cộng sự. (2020), "Hepatitis B vaccination status and knowledge, attitude, and practice regarding Hepatitis B among preclinical medical students of a medical college in Nepal", *PLoS One*. 15(11), tr. e0242658.

